TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 453/2020/QĐST-HNGĐ	*TN, ngày* 12 *tháng* 8 *năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 565/2020/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020 , giữa :

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn P, sinh năm 1979

Trú tại: Xóm T, xã TH, huyện P, tỉnh TN.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ N (thuộc tổ C cũ), phường Q, thành phố TN, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 , 58, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội ban hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :Anh Phạm Văn P và chị Nguyễn Thị N.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn P và chị Nguyễn Thị N thuận tình ly hôn.

-Về con chung :

+ Anh Phạm Văn P có trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn Th, sinh ngày 29/1/2006 cho đến khi cháu Th đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác

+ Chị Nguyễn Thị N có trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Hải Y, sinh ngày 02/5/2014 cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác

- Về quyền đi lại thăm con chung : Anh Phạm Văn P và chị Nguyễn Thị N có quyền đi lại thăm con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và khoản nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Anh Phạm Văn P nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí và hoàn trả cho anh Phạm Văn P 150.000đồng theo biên lai thu số 0003302 ngày 24/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnhTN;
- VKSND thành phố TN;
- VKSND tỉnh TN;
- UBND phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huyền